

Số [so]-KH/TU

KẾ HOẠCH

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 82-KH/BDVTW ngày 18/5/2023 của Ban Dân vận Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng*) và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW (*Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư*) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch tổng kết như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 19/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; trên cơ sở đó tiếp tục tham mưu cấp ủy chỉ đạo, định hướng thực hiện công tác dân vận trong thời gian tới; kịp thời báo cáo, đề xuất Trung ương các giải pháp về công tác dân vận nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Nội dung báo cáo tổng kết cần phản ánh đúng thực trạng, không dàn trải, bám sát các nội dung đề cập trong Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, làm rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn tỉnh trong công tác triển khai thực hiện và những vấn đề đặt ra đối với công tác dân vận hiện nay.

- Việc tổng kết được tiến hành thống nhất từ cơ sở đến tỉnh đảm bảo chất lượng, nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả, đúng tiến độ; có thể mở hội nghị hoặc sơ kết bằng hình thức báo cáo.

II- NỘI DUNG TỔNG KẾT

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy của các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Đánh giá kết quả thực hiện nội dung Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, những chuyển biến từ sau khi thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương pháp, cách làm hay hiệu quả những mô hình tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện.

- Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, giải pháp và những bài học kinh nghiệm khi thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đề xuất, kiến nghị về các chủ trương, giải pháp, nhiệm vụ về công tác dân vận trong thời gian tới.

(đề cương báo cáo kèm theo)

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cấp ủy cơ sở tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng hình thức phù hợp với thực tiễn của địa phương và gửi báo cáo, biểu thống kê về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy) **trước ngày 20/7/2023**.

2- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các ban đảng tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo, biểu thống kê gửi về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy) **trước ngày 01/8/2023**.

3- Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo tổng kết của tỉnh **trước ngày 20/8/2023** để gửi Trung ương theo quy định.

Trên đây là tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng tỉnh ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- CP. VPTU- Đ, T,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương Đảng (a+b),
- Văn phòng Trung ương Đảng (a+b).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

**☐
Hồ Thanh Sơn**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW (Kết luận số 43) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25
VÀ 05 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 43**

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1- Tình hình chung

- Diện tích, đơn vị hành chính, dân số, thành phần dân tộc, tổ chức tôn giáo, tín đồ tôn giáo; số tổ chức đảng, đảng viên, đảng viên là người dân tộc thiểu số, đảng viên là người theo tôn giáo...

- Những vấn đề cấp ủy, chính quyền đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo liên quan đến phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm nâng cao đời sống, mức sống cho người dân địa phương.

2- Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 25, Kết luận số 43 (quán triệt, triển khai; tổ chức thực hiện)

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

- Việc tổ chức quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản về công tác dân vận (Hình thức, phương pháp, số hội nghị, số người tham gia...)

- Việc ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (số lượng, thể loại, nội dung); xây dựng đề tài, đề án khoa học có liên quan đến công tác dân vận (nêu rõ nếu có)

- Công tác kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và văn bản của địa phương triển khai thực hiện (*số cuộc, số tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát...*)

- Việc phối hợp của các cấp, các ngành trong việc triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 164-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 43-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản về công tác dân vận (*ký kết chương trình phối hợp, kết quả phối hợp...*)

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Công tác xây dựng Đảng (*chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kiểm tra, giám sát*); công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái.

2- Nhiệm vụ đột phá công tác dân vận trên địa bàn tỉnh; đổi mới công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước (*HĐND, UBND, các cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang*); việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định về chế độ chính sách, liên quan đến đời sống của nhân dân.

3- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức CT-XH; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; việc nắm tình hình đoàn viên hội viên và nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

4- Công tác tiếp dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của cử tri, nhân dân; việc giải quyết những vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp kéo dài (*cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan theo quy định*).

5- Việc tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân; việc tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền để MTTQ và các tổ chức CT-XH tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng đảng, chính quyền; công tác dân tộc, tôn giáo.

6- Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác dân vận.

7- Phát động các phong trào thi đua yêu nước thực hiện nhiệm vụ đột phá công tác dân vận trên địa bàn tỉnh với phong trào Dân vận khéo, xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

8- Tổ chức bộ máy, cán bộ công chức Ban Dân vận, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

IV- HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

V- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Phần thứ hai

HIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 25 VÀ KẾT LUẬN 43 TRONG THỜI GIAN TỚI

1- Nhiệm vụ, giải pháp

2- Kiến nghị, đề xuất